

Số: 1818 /TB-ĐLDK

Hà Nội, ngày 16 tháng 8 năm 2019

**CÔNG BỐ THÔNG TIN
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN
NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP.HCM**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM.

- Tên tổ chức: **TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM - CTCP**
- Mã chứng khoán: POW
- Địa chỉ trụ sở chính: Tòa nhà Viện Dầu khí Việt Nam, số 167 đường Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- Điện thoại: (024) 22210288
- Fax: (024) 22210388
- Người thực hiện công bố thông tin: Ông Nguyễn Ngọc Hà
Chức vụ: Trưởng ban Pháp chế - Quan hệ cổ đông.
- Loại thông tin công bố: định kỳ bất thường 24h theo yêu cầu

Nội dung thông tin công bố:

Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - Công ty cổ phần xin được giải trình một số chỉ tiêu trên Báo cáo tài chính bán niên năm 2019 như sau:

1. Đối với BCTC riêng/hợp nhất của Tổng công ty:

Tổng công ty chính thức chuyển thành công ty cổ phần từ ngày 01/7/2018 theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần 13 của Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 01/7/2018.

Tại Báo cáo tài chính giữa niên độ (cho kỳ hoạt động 6 tháng kết thúc ngày 30/6/2019) đã được soát xét bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam, số liệu về kết quả hoạt động kinh doanh cho kỳ hoạt động từ 01/01/2018 đến 30/06/2018 là của Công ty TNHH MTV - Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam (Doanh nghiệp cổ phần hóa). Do vậy, số liệu này chỉ mang tính chất tham khảo.



1.1. Đối với BCTC riêng của Tổng công ty

Một số chỉ tiêu kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty mẹ như bảng số liệu dưới đây:

Chỉ tiêu	6 tháng đầu năm 2019	6 tháng đầu năm 2018	Chênh lệch	
			Số tiền	Tỷ lệ %
Tổng Doanh thu	13.031.406.511.304	13.872.537.824.815	- 841.131.313.511	-6,06
Tổng Chi phí	11.659.381.589.832	11.987.870.988.977	- 328.489.399.145	-2,74
Lợi nhuận trước thuế TNDN	1.372.024.921.472	1.884.666.835.838	- 512.641.914.366	-27,20
Lợi nhuận sau thuế TNDN	1.225.024.572.877	1.786.432.025.911	- 561.407.453.034	-31,43

Tổng doanh thu, thu nhập 6 tháng đầu năm 2019 giảm 841.131 triệu đồng, tương ứng giảm 6% so với cùng kỳ năm 2018 là do giảm doanh thu hoạt động tài chính.

Doanh thu từ sản xuất kinh doanh chính 6 tháng đầu năm 2019 tăng 235 tỷ so với 6 tháng đầu năm 2018 tương ứng tăng 1,86% và chi phí sản xuất kinh doanh chính 6 tháng đầu năm 2019 giảm 154 tỷ so với 6 tháng đầu năm 2018 tương ứng giảm 1,38% dẫn đến lợi nhuận gộp từ sản xuất kinh doanh chính 6 tháng đầu năm 2019 tăng 389 tỷ so với 6 tháng đầu năm 2018 tương ứng tăng 25,92%.

Doanh thu hoạt động tài chính 6 tháng đầu năm 2019 giảm 1.074.248 triệu đồng so với 6 tháng đầu năm 2018 tương ứng giảm 88,79% do trong 6 tháng đầu năm 2018 Công ty mẹ ghi nhận các khoản cổ tức được chia theo quy định hiện hành về quyết toán cổ phần hóa (Xử lý tài chính tại thời điểm chính thức chuyển thành công ty cổ phần theo quy định tại Nghị định 126/2017/NĐ-CP) với tổng giá trị 1.104.917 triệu đồng trong khi 6 tháng đầu năm 2019 không ghi nhận cổ tức được chia.

Tổng chi phí 6 tháng đầu năm 2019 giảm 328.489 triệu đồng, tương ứng giảm 2,7% so với cùng kỳ năm 2018 do (i) giảm giá vốn hàng bán 153.678 triệu đồng, tương ứng giảm 1,38%; (ii) giảm chi phí tài chính 125.069 triệu đồng, tương ứng giảm 21,9% và (iii) giảm chi phí quản lý doanh nghiệp 50.053 triệu đồng, tương ứng giảm 19,5%.

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2019: Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp giảm 561 tỷ đồng, tương ứng giảm 31,43% so với 6 tháng đầu năm 2018.

1.2. Đối với BCTC hợp nhất Tổng công ty:

Một số chỉ tiêu về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hợp nhất Tổng công ty như bảng sau:

Chỉ tiêu	6 tháng đầu năm 2019	6 tháng đầu năm 2018	(+/-) năm nay so năm trước	
			Số tiền	%
Tổng doanh thu, thu nhập	18.586.012.866.459	18.115.411.590.665	470.601.275.794	3%
Tổng chi phí	16.716.122.681.326	16.668.624.971.227	47.497.710.099	0,3%
Lợi nhuận trước thuế TNDN	1.869.890.185.133	1.446.786.619.438	423.103.565.695	29%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	1.697.913.505.794	1.324.503.213.495	373.410.292.299	28%

Tổng doanh thu, thu nhập hợp nhất Tổng công ty 6 tháng đầu năm 2019 tăng 470.601 triệu đồng (tương ứng tăng 3%) so với cùng kỳ năm 2018 là do tăng doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ (tăng 492.696 triệu đồng).

Tổng chi phí hợp nhất Tổng công ty 6 tháng đầu năm 2019 tăng 47.498 triệu đồng (tương ứng tăng 0,3%) so với cùng kỳ năm 2018, trong đó (i) giá vốn hàng bán tăng 288.960 triệu đồng; (ii) Chi phí tài chính giảm 178.235 triệu đồng và (iii) Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 74.810 triệu đồng.

Doanh thu tài chính hợp nhất 6 tháng đầu năm 2019 giảm 50.460 triệu đồng so với cùng kỳ năm 2018 mặc dù doanh thu tài chính 6 tháng đầu năm 2019 của công ty mẹ biến động rất lớn so với cùng kỳ năm 2018 vì lý do phân tích ở trên. Bởi vì, doanh thu tài chính của công ty mẹ chủ yếu là cổ tức được chia từ các công ty con nên đã được loại trừ khi lên báo cáo tài chính hợp nhất.

Mặc dù tổng doanh thu, thu nhập và chi phí hợp nhất Tổng công ty 6 tháng đầu năm 2019 đều tăng so với cùng kỳ năm trước, song do tốc độ tăng của tổng doanh thu, thu nhập lớn hơn tốc độ tăng của chi phí nên kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2019 có lãi cao hơn cùng kỳ năm trước 373 tỷ đồng (tương ứng tăng 28%).

2. Đối với BCTC của các công ty con:

2.1. Các công ty đã niêm yết trên sàn hoặc đăng ký giao dịch trên sàn UPCOM, bao gồm Công ty Cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2, Công ty Cổ phần Thủy điện Hòa Na, Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam, Công ty Cổ phần Máy - Thiết bị Dầu khí: đã giải trình một số chỉ tiêu trên báo cáo tài chính bán niên năm 2019 và công bố trên trang thông tin điện tử của công ty tại các đường dẫn: www.pvpnt2.vn, huana.com.vn, www.pvps.vn, vn.pvmachino.vn.

2.2. Công ty Cổ phần Thủy điện ĐakDrinh:

So sánh một số chỉ tiêu về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2019 với cùng kỳ năm 2018 của công ty như bảng dưới đây:

Chỉ tiêu	6 tháng đầu năm 2019	6 tháng đầu năm 2018	(+/-) năm nay so năm trước	
			Số tiền	%
Tổng doanh thu, thu nhập	285.281.521.799	299.473.310.183	- 14.191.788.384	-5%
Tổng chi phí	242.921.177.768	214.658.410.301	28.262.767.467	13%
Lợi nhuận trước thuế TNDN	42.360.344.031	84.814.899.882	- 42.454.555.851	-50%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	40.235.715.815	80.574.154.888	- 40.338.439.073	-50%

Tổng doanh thu và thu nhập 6 tháng đầu năm 2019 giảm 14.192 triệu so với cùng kỳ năm 2018 (tương ứng giảm 5%). Tuy nhiên, do doanh thu, thu nhập năm 2019 đang bao gồm phí tài nguyên môi trường khoảng 30.000 triệu đồng. Nên nếu ngoại trừ khoản phí tài nguyên môi trường tra khỏi doanh thu bán điện thì doanh thu, thu nhập 6 tháng đầu năm 2019 chỉ là 255.281 triệu và giảm 44.192 triệu đồng so với cùng kỳ năm 2018.

Nguyên nhân chủ yếu của việc giảm doanh thu, thu nhập 6 tháng đầu năm 2019 so với cùng kỳ năm 2018 là do sụt giảm về sản lượng. Từ ngày 19/5/2019, một tổ máy của công ty gặp sự cố, dừng hoạt động dẫn đến chỉ chạy một tổ máy trong thời gian dài. Sản lượng điện thực hiện chỉ đạt 237,52 triệu kWh, tương đương 79,12% so với cùng kỳ năm trước (300,2 triệu kWh). Sản lượng điện giảm sút, dẫn đến doanh thu giảm.

Tổng chi phí tăng 28.263 triệu đồng (tương ứng tăng 13%). Cũng tương ứng với phần hạch toán doanh thu, trong giá vốn hàng bán 6 tháng đầu năm 2019 có hạch toán khoản phí tài nguyên môi trường khoảng 30.000 triệu đồng. Nếu loại khoản phí này ra khỏi giá vốn thì chi phí 6 tháng đầu năm 2019 chỉ là: 212.921 triệu đồng, giảm gần 2 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2018. Mặc dù sản lượng giảm, nhưng các chi phí cố định như khấu hao tài sản cố định, chi phí quản lý doanh nghiệp không thay đổi, đồng thời chi phí lãi vay lại tăng lên do công ty phải vay bù đắp thiếu hụt dòng tiền.

Từ những phân tích ở trên dẫn đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2019 giảm sút đáng kể so với cùng kỳ năm 2018. Lợi nhuận trước thuế và lợi nhuận sau thuế giảm 50%.

2.3. Công ty Cổ phần Điện lực Dầu khí Bắc Cạn:

Một số chỉ tiêu so sánh giữa quý 2/2019 với cùng kỳ năm trước của công ty như dưới đây:

Chỉ tiêu	6 tháng đầu năm 2019	6 tháng đầu năm 2018	(+/-) năm nay so năm trước	
			Số tiền	%
Tổng doanh thu, thu nhập	11.256.585.911	10.682.278.392	574.307.519	5%
Tổng chi phí	8.830.329.961	9.751.892.632	- 921.562.671	-9%
Lợi nhuận trước thuế TNDN	2.426.255.950	930.385.760	1.495.870.190	161%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	2.426.255.950	930.385.760	1.495.870.190	161%

Tổng doanh thu, thu nhập 6 tháng đầu năm 2019 tăng 574 triệu đồng (tương ứng tăng 5%) so với cùng kỳ năm 2018 mặc dù sản lượng điện sản xuất 6 tháng đầu năm 2019 giảm so với cùng kỳ năm trước.

Việc tăng doanh thu, thu nhập 6 tháng đầu năm 2019 so với cùng kỳ năm 2018 chủ yếu là do: (i) Công ty có ghi nhận khoản doanh thu hồi tố là phí cấp quyền khai thác tài nguyên nước của các năm 2017, 2018 số tiền 144 triệu đồng; (ii) Giá bán điện bình quân tăng từ 1.720,65 đồng/kWh (năm 2018) lên 1864,44 đồng/kWh (năm 2019) và (iii) doanh thu hoạt động tài chính tăng do công ty có nguồn tiền tạm thời nhàn rỗi cao hơn cùng kỳ năm trước.

Tổng chi phí 6 tháng đầu năm 2019 giảm 921 triệu (tương ứng giảm 9%) so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân của việc giảm chi phí là do: (i) Giảm sản lượng dẫn đến giảm giá vốn; (ii) giảm giá vốn do trong 6 tháng đầu năm 2019 công ty không còn chịu khoản phân bổ chi phí sửa chữa lớn tài sản cố định của các năm trước; (iii) Chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp cũng giảm 92 triệu đồng so với cùng kỳ năm trước là do công ty đã thực hiện tiết giảm nhiều khoản chi phí chưa cần thiết; và (iv) Đồng thời chi phí lãi vay giảm 100 triệu đồng là do nợ gốc vay giảm dần qua các năm.

Từ việc tăng doanh thu và thu nhập khác, đồng thời giảm tổng chi phí như phân tích ở trên, dẫn đến lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp của công ty 6 tháng đầu năm 2019 tăng 1.495 triệu đồng (tương ứng tăng 161%) so với cùng kỳ năm 2018.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Tổng công ty vào ngày 16/8/2019 tại đường dẫn www.pvpower.vn.

Tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT (đề b/c);
- TGD (đề b/c);
- PTGD N.T.N.Bích (đề b/c);
- Lưu: VT, PC-QHCD (NMT).

**TUQ. TỔNG GIÁM ĐỐC
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT
TRƯỞNG BAN PHÁP CHẾ - QHCD**



Nguyễn Ngọc Hà